Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm. . . .	6$00
Sáu tháng. . . .	3 50
Ba tháng. . . .	2 00
Mỗi số..	0 06
Đổi chỗ ở. . . .	0$20

ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA
Một năm. . . . 20fr00

MỖI TUẦN RA HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHÚA NHỰT

Số : 576
NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ : 0$06

24 Novembre 1918
21 tháng mười annam
Năm Mậu ngũ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

ÂU-CHÂU ĐIỆN BÁO

(Havas)

Đô-thống chư dinh

Cơ-mật-Viện đại-thần sắc phong thống-tướng Pétain lên chức chư-dinh Đô-thống.

Nhập thànhMetz

Đô-thống Pétain nay đà dẫn đạo binh thứ mười, nhập thành Metz ; bá-tánh tiếp rước một cách trọng hậu khôn kể xiết.

Khâm-mạng Phái-viên

Quan Đề-đốc Thủy-sư Amet cầm đạo chiến thuyền thứ hai, ngữ tại khẩu Bosphore mới đặng phong Khâm-mạng Phái-viên của Nhà-nước Langsa, đối diện với triều đình Thổ-nhĩ (Turquie).

Từ ngôi

Chúa Schwarzbourg-Rudolstadt là chúa một chư-hầu Đức-quốc phán rằng ngài sẵn ý từ ngôi.

Điện-báo Hướng-cảng

Quân tị tướng đào
Thượng-quốc-công

Mecklembourg Schweverin và gia-tiểu qua thành Copenhague tị nạn.

Thượng-quốc-Công nước hầu Saxe-Meiningen với Đức-hoàng Schaumburg-Lippe từ vị

Đức-hoàng Rupprecht vong khứ, bữa thứ hai 11 Novembre tới quán sứ Hollande và Espagne, cả hai không chịu tiếp, ngài mới qua nước Hoa-lang mà lánh.

Đô-thống Thủy-sư Tirpitz trốn qua nước Suisse.

Thống-tướng Phan kiền Oai (Falkenhayn) biệt tích, cũng vì binh Đức chiếm thành Bruxelles, thuộc nước Belgique, làm phẫn, làm cho chủ tướng Phan-Kiền-oai phải giao ấn Và trả áo mão cho Đức binh mà trốn. Tại sự Đức-tặc làm phẫn đánh nhau trọn ba ngày 10 – 11 và 12 Novembre, nên vua Belgique phải định lề nhập thành Bruxelles.

Phan-kiền Oai trốn rồi, binh Belgique mới nhập thành Bruxelles vua chiêu an ba tánh.

Thống tướng Mạc-kiền-Sanh (Mackensen) dẫn hai ngàn binh kị, ngồi tự chuyền-xa trốn vào nước Hongrie ; vừa tới Debreczin, bị binh Áo-quốc chận lột hết binh khí Đức-tặc mà đuổi về xứ.

Phan kiền Oai với Mạc-kiền-Sanh cả hai đều là tướng có danh bên Đức-quốc trong trận giặc Âu-châu nầy, đã đào tị rồi, chỉ còn Hàng-đặng-Bưu (Hindenburg) còn an vị. Muốn diệt Hàng-đặng-Bưu cho dứt rồi hậu-hoạn, hảy

Phóng quốc-trái

Quốc-trái Lết cuộc

(Le dernier jour de l'Emprunt)

Bốn năm dư, vì chữ nhơn-quyền công-lý, Pháp-quốc xua cả năm triệu binh ròng trừ tàn khử bạo. Mắt tuy chưa thấy, tai cũng đã từng nghe, biết bao nhiêu dõng-sĩ với anh hùng, trải mật phơi gan lầm đền nợ nước. Nay gặp cơ hội rồi, binh Pháp ra oai chưa mấy tháng, Đức-tặc đà tán bại cơ-đồ, tuy là chưa thúc-giáp. giải binh, chớ cũng đã sai Quốc-sứ tới trung-quân, cầu Tổng-soái Foch mà xin đình chiến. Trong cuộc đình chiến nầy đây, có tờ giao kết dành rành, tôi đã có diễn ra trong số trước Hạn cho 31 ngày rút binh ra khỏi mấy tỉnh thành đã giao và sắp đặt sửa sang vật-liệu; cho 6 ngày sắp đặt đăng thiết-lộ trong hai tỉnh thành Alsace và Lorraine lại cho đủ.

Đồng-bang rõ là đình chiến, chưa phải giải binh ; hễ Đồng-minh rông cho Đức-tặc chừng nào, phải giữ-gìn nghiêm nhặc chừng nấy. Người không lìa giáp, ngựa chẳng rời yên, cũng vì tin tin phòng phòng, há hơ-hỡng cho lầm mưu Đức-tặc. Bởi vậy hai bên đình chiến rồi mà Đồng-minh cũng còn đồn lương tích thảo, bố trận, bày binh; quân của Đồng-minh cũng còn phải chiếm thủ địa đầu, ngừa Đức-tặc xuất kỳ bất ý. Hằng ngày cũng còn tần xuất như thường chẳng chi dời đổi. Muốn cho Đức-tặc chẳng trở trái làm mặt, không bội ước vong ngôn, Đồng-bang hãy ráng mà trợ lực cho Pháp binh. cho đủ sức mà buộc Đức-tặc lại hàng, giải binh thúc giáp.

Mua giấy quốc-trái kẻo trễ

Trong Đồng-bang, nhiều tay thức giả, ý-kiến cao xa, lại rõ biết Đức-tặc gian-hùng, nên hỏi : « Đức-tặc vì tận lương vô kế, lại thêm hiệp chiến-quốc của Đức đã bỏ giáo tư hòa cùng Đồng-minh rồi, Đức đơn cô thế mỏng, tướng quả binh vi, biết mình cự không nổi với Đồng-minh, ra xin đình chiến cầu hòa, mà biết có thật vậy chăng? Hay là Đức-tặc đa trá, ngộ biến phi quyền như vậy mà cầu huỡn giục mưu, ngõ toan tái chiến ? »

Đồng-bang soi thấu lòng Đức-tặc mà lo xa như vậy, thật rất đáng kỉnh phục, thật là chỗ phải đề, song cũng nghĩ ra, minh còn biết Đức-tặc mà e, há tưởng Đồng-minh không biết. Lại thêm người mà như ông **POINCARRÉ, CLÉMENCEAU, WILSON** đều là bực thiên-hạ sĩ chẳng phải tầm thường; tướng mà như Tổng-soái **FOCH** chẳng phải là mạt tướng Đồng-minh, há để lầm tay Đức-tặc.

Theo như tờ đình chiến, chẳng những buộc Đức-tặc phải nạp hết chiến-thuyền, phi-thuyền, tìm-thủy-thuyền ; nạp hết binh khí lương-thảo mà rút binh ra khỏi nước Belgique, khỏi đất Pháp, khỏi Alsace-Lorraine, khỏi Luxembourg và khỏi tả giang Rhin mà thôi, lại còn phải nhượng giao ba thành lớn của Đức-quốc, nằm dài theo hữu giang Rhin, là thành **Cologne, Coblentz, Mayence** cho Đồng-minh chiếm làm địa đầu là khác. Thoản như Đức-tặc có giục mưu cầu huỡn, tu chỉnh quân-sư mà tái chiến đi nữa, cũng khó mà trở dương cho nổi. Nói thì nói vậy đó thôi nếu Đức-tặc gian hùng, Tổng-Soái Foch há chờ phẫn chiến sao? Theo lời giao, quá năm ngày mà Đức-tặc chẳng thúc-giáp rút binh, Tổng-Soái Foch liền hạ thơ hỏi cớ. Nếu nội trong 48 giờ mà chẳng tuân, thì Tổng-Soái Foch sẽ phá miễn chiến bài, huy can động giáp. Há dễ vậy ngồi khoanh tay mà coi Đức-tặc toan mưu định kế sao? Ấy vậy, chỗ nghi Đức-tặc gian-hùng giục mưu cầu huỡn thật chẳng e, vì Đức-tặc có biến sanh tha kế đi nữa, xanh như chàm há dễ hơn chàm, lạnh tợ nước có đâu hơn nước; song phải ngừa, ngừa như sỡ kiến của Đồng-Bang tiên liệu. Muốn ngừa kế độc Đức-tặc thì phải sao ?— Phải thêm tiền, thêm lương, thêm binh, thêm khí. Vậy thì Đồng-Bang hãy giăng tay chung đậu, giúp QUỐC-TRÁI cho hoàn-toàn; ngày 21 Novembre đã đăng gần 90 triệu quan rồi, còn một ngày KẾT-CUỘC nầy đây, mưa trễ bước, chớ dần-dà, ráng giúp cho đầy 100.000 000,00 (trăm triệu).

Tới đến đây, Đức-tặc đã vâng lịnh Tổng-Soái Foch rút quân; binh Đồng-Minh đã chiếm lần-lần tới rồi, song cũng chưa rõ Đức-tặc có gian kế chi cùng chẳng! Vì Đức-tặc hãy còn để quân-quyền vô đạo an vị như thường. Bởi cớ, Hoàng-Đế Đức-quốc mà từ bệ ngọc hạ Hoa-Lang, ai cũng nghi cho là kế quỉ. Thế thì :

Chớ khá tin, chớ khá tin,
Phải lo phòng, phải lo phòng.

Muốn phòng cho khỏi lầm kế Đức-tặc, Pháp-binh phải thiệt mạnh ròng; muốn đặng mạnh phải sẵn lương, phải sẵn tiền đặng mà buộc Đức-tặc lại hàng giải binh thúc-giáp,

Muốn mau thấy Đức-tặc lại hàng, giải-binh thúc-giáp, xin Đồng-Bang mau khá ra tay, ngày kết-cuộc tới rồi.

Kíp-kíp trợ kỳ Quốc-trái.

L. H. Mưu

QUAN KHÂM-MẠNG VÃNG CAO-MÊN

Le Gouverneur Général à Pnompenh

Quan Khâm-mạng Đại-thần Sarraut vãng Cao-mên, tới tại Nam-vang ngày 18.

Năm giờ chiều, ngài có kiến diện vua Cao-mên đến dự tiếp ngài cùng quan Thống-sứ và viên-quan chức sắc tại trong khách-đường.

Quan Thống-sứ chúc mừng Mẫu-quốc rồi, quan Khâm-mạng Sarraut liền mở lời đáp tạ, nghe xuôi như nước chảy, bén tợ gươm treo, thật là tài nhả ngọc phun châu, người nghe đều kỉnh phục. Đoạn các quan đại

tiểu đều ca bài Bang-sư « Marseillaise » mà tỏ tình hân hỉ.

Tối lại chín giờ có diễu binh đèn, có cộ tự-chuyển xa kết hoa, đốt đèn vui lắm, lại có đặt yến thết đãi trong nhà-hội Nam-vang.

Thông-Báo của Chánh-Phủ

GIA ĐẠO

(Le ménage)

Cỡi phi-không-đỉnh mà bay giữa lừng trời, ngồi tiềm-thủy-thuyền mà lặng cùng đáy biển; vận trù quyết sách, một tay cầm cự hùng binh, lược địa đồ thành, muôn thuở lẫy lừng công nghiệp. Lại có vị ra một hiệu lịnh mà ba quân đều dũng nhược, viết một lá thơ mà van-quốc thảy tề tâm; hết thảy muôn sự thế gian rất khó nhọc, rất đắng cay, bởi sức người mà làm xong hết. Vậy mà một mối gia-đạo rất nhỏ nhen, làm cho dầu đứng trượng-phu, trong khi gia-đạo bất thành còn phải buộc mình lâm lụy; mãn trù nghĩ thiên phương bá kế, rồi cũng bó tay mà chịu với trời.

Xét ra cho kỹ, chẳng phải tại gia-pháp không nghiêm, kỷ cương không chánh, cũng chẳng phải tại vụng đàng ăn ở, quấy lẽ thi phi. Ấy tại cớ sao mà xưa nay những trang anh-hùng hào kiệt, lực lượng tài năng, vẫn thường bối rối thở than vì lúc gặp cơn gia biến?

Sách vở bàn không hết lẽ; thánh-hiền nói chẳng cạng lời. Thế thời biết nơi đâu mà xử trọn đạo đời, chẳng lẽ để vậy, may nhờ rủi chịu. Như nói rằng, bởi gia-pháp không nghiêm, kỷ cương không chánh, vụng đường ăn ở, quấy lẽ thị phi; ấy là qui trách cho những kẻ hạ-lưu đó thôi, chi như các vị thượng-thành có đâu sót lẽ gì, mà Đức Khổng-Tử cớ chi mà để vợ, vua Đế-Nghiêu nong nỗi phải từ con, giết em ruột là ông Châu-Công, đày em ruột là vua Đế-Thuấn; như các vị đó, là đức nhuần thiên hạ, hóa khắp muôn dân, vì gia-đạo bất tề, xui bất đắc dĩ phải nhẫn tâm ra tay độc thảm. Tuy các đức thánh-hiền mà làm như vậy, là trước nữa thị lẽ công bình cho thiên hạ, sau nữa che miệng thế gian, chớ kỳ thật khổ tâm theo gia-đạo biết chừng nào. Vậy mà còn khá đa.

Lại còn có gia-đạo làm cho đến đổi nầy: Bởi vợ mà tan nhà hai nước, như Đường-Minh-Hoàng yêu ả Qui phi, bởi con mà giứt mối tuyệt dòng, như Lê-Đại-Hành thương chàng Long-Đĩnh. Ấy là chuyện Đông-á đời xưa. Thái-tây ngày nay như Nga-hoàng Nicolas II là một đứng minh-quân Nga-quốc, vì nghe lời hoàng-hậu, đến nỗi bị dân hạ ngục mà xử hình, làm cho cơ nghiệp muôn năm tan tành trong một phút. Chuyện sờ sờ, mắt người dầu không thấy, tai cũng đã chán nghe, vậy cũng gọi là gia-đạo.

Hễ gia-đạo đã hư, lớn thì khổ theo phần lớn, mà nhỏ thì cực theo phần nhỏ, không ai mà khỏi lụy bao giờ.

Vả đã sanh ra người thì phải có nhà cửa, có gia thế, có cha con, có vợ chồng, có anh em, thì mỗi người đều mỗi mỗi có một gia-đạo, may mà gặp thượng hòa hạ mục, trong ấm ngoài êm chẳng nói chi, rủi mà ngộ gia đình bất thuận, gia-đạo bất thành, khi bấy giờ biết làm sao đây? Nếu làm ra thì mất hết nhơn tình, bằng để vậy thì còn chi gia-đạo; chẳng lẽ ngồi khoanh tay lại, đành chịu oan gia tội báo, luốn ngậm ngùi trách số than thân; hay là đổ cho trời ở không cân, hay là đổ cho nhà ta vô phước; vậy mới khó cho chớ! Người mà có lâm tới cảnh nầy, mới biết là sự khốn khổ cho; thiệt là cực tấm lòng tình quấn lo quanh, ngặt một nỗi giây dùi khôn dứt.

Tôi tưởng chắc rằng, ai mà đã khuần chi theo gia-đạo rồi, dầu khôn cho mấy đi nữa, cũng bất quá một là giả bộ mắt ngo tai điếc, hai là phui pha ít tiếng bỏ đi, còn người mà chịu nhục nhã không quen thậm chí phải khinh thân tự tận.

Xét đó mà coi, gia đạo là một sự hệ trọng lớn lao vô cùng, vậy mà người ai cũng cho rằng việc khuê môn nhỏ mọn mà bỏ qua; cho nên tự cổ cập kim, nhiều tay triết học, làm ra sách kia quyển nọ, bàn luận khắp bầu trời thế giới, tinh thông cùng tạo-hóa âm-dương; chớ chi soạn một kinh chép để làm gương, cho hậu thế theo đường cư xử.

Tôi thiết nghĩ một lẽ mọn rằng: Trong nước bày ra những luật lệ đành rành, vậy mà còn có sanh ra loạn tặc, huống nữa trong một nhà mà không luật lệ, sao cho khỏi gia-đạo suy hư. Tiếng thi nói rằng: Gia-giáo, gia-huấn, gia-pháp, gia-phong, chẳng khi nào thấy ai chỉ rỏ là gì, và chẳng thấy lập ra luật lệ gì để ngăn ngừa gia biến.

Chánh trị trong một nước dường nào, thì kỷ cương trong một nhà cũng nên như vậy mới phải.

Nước đặt luật nước, nhà phải đặt luật nhà, ở gia đình mà chẳng cứ luật nhà, thì gia trưởng cứ chiếu theo luật nhà mà trị tội. Vậy mà còn sợ chồng, cha con bất nhẫn, chồng vợ vị tình, thì trước khi phải cử một người bổn tộc lão thành, cũng như một vị quan tòa đặng cầm quyền xử đoán, bất kỳ ai phạm phép, thì tộc trưởng cứ luật thi hành.

Luật đặt ra điều khoản phân minh, có tội trọng, có tội khinh, có đều đáng tha, có đều phải buộc, trong một nhà dầu nhỏ lớn phải chăm mà đọc thuộc, ngỏ ở ăn tuân cứ pháp nhà. Vậy thì làm cha phải giữ đạo cha, làm con phải giữ đạo con, làm anh phải giữ đạo anh, làm em phải giữ đạo em, làm chồng phải giữ đạo chồng, làm vợ phải giữ đạo vợ, có phép nhà có kiêng có sợ, luật công bình vốn chẳng vị ai.

Thánh xưa vẫn có nói chữ tiên tề kỳ gia, song tề gia phải định luật rỏ ràng, bằng không vậy cũng khó mà nghiêm trang gia-đạo.

TÙNG-LÂM

THÔNG BÁO

(Informations)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 4 f. 10

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-ớn (bao trả lại) : 3$30 tới 3$ 35.

Sài-gòn

Truyền tín. — Quan Khâm-mạng Tổng-thống rao cho nhơn dân hay rằng:

1° — Bãi luật cấm các lời rao ngày tàu đi và về.

— 2° Từ nầy sắp đi Hãng tàu buôn, các người làm việc trong hãng, các quan Chúa-tàu v. v. được phép đánh giây thép nói chỉ ngày tàu đi và về theo luật đã chỉ định trước khi có giặc, trừ ra những thứ chữ Nhà-nước cấm thì không được dùng đánh giây thép.

3° — Tàu-buôn được phép dùng điển tín không giây mà đánh cho nhau.

4° — Cấm nhặt không được phép dùng giây thép tư mà chỉ đường đi ngã về của tàu binh, hoặc nói đến số binh lính, hoặc tàu nào chở lính.

Bên nước Anh và Huê-kỳ cũng ra một luật như bên ta.

* * *

Quan Toàn-quyền mới được điển-tín quan Thần-sĩ Outrey như sau đây:

« Đang lúc súng Đại-bác nổ và chuông « các nhà-thờ bên Pháp đổ cách vui mầng « báo tin binh ta khải-hoàn cùng diệt trừ « các đảm cường-quyền thì tôi day mặt qua « xứ Đông-dương yêu dấu, tấm lòng đầy sự « cảm xúc, mà chào kính hết các kẻ « đã ra tay giúm giúp cho Công-lý và « Tự-do được thắng trận. »

AI TÍN

(Nécrologie)

Mới hay tin thảm rằng: Monsieur **Pierre Biétry** quản-lý chủ-sự tờ báo **Bulletin Financier** đã tị trần bữa qua 22 novembre, lối 5 giờ chiều.

Định ngày 24 novembre 9 giờ ban mai, đưa linh cửu.

Bổn-quán Lục-tỉnh Tân-văn kỉnh lời tiếc than đồng-nghiệp và phân ưu cùng bà Biétry và gia-tiểu.

Quốc-gia tương vong

(La chute d'une dynastie)

Nga diệt quân quyền

(La destruction de la Monarchie russe)

(Tiếp theo)

« Thường khi, mỗi việc chi Bệ-Hạ mới phán ra, định ra, đến công-chánh, hàng văn bang võ-bá đều kính-phục mà hễ khi có Chánh-Hậu chen vào, thì Bệ-Hạ đổi ý, làm khác hết. Nếu Bệ-Hạ giải được cái quyền thế của Chánh-Hậu, diệt ận phe gian thần, từ nhiên, việc nước Rút-xi, kể từ đây, lặng lẽ như tờ, mở mang mau lắm, mà Bệ-Hạ, chẳng những đặng lòng Đình-Thần bấy lâu đã mất mà thôi, Bệ-Hạ tại đặng cả lòng thiên hạ. Hễ Bệ-Hạ mà phục lòng thiên-hạ lại đặng rồi, có lo chi, việc nước không an; hễ vua vì dân, dân mến vua, thì nước nhà bình-trị

« Hễ cơn Bình-trị đến rồi, nhẩm muốn cũng chẳng khó gì, Bệ-Hạ cứ ngồi trên ngôi mà rao cho Dân hay cái sự trách, cứ của quan gánh chịu với Vua, quan gánh chịu với Dân-viện. Dường ấy cuộc thái-bình chẳng xa, chẳng cần ai phải lo, chẳng cần phải làm bổ cáo mà vô về, như Bổ-cáo Bệ-Hạ đã làm ra ngày 17 octobre năm 1905 đó vậy.

« Thật ngu-thần có ý muốn mình tâu cùng Bệ-Hạ đã lâu rồi, song ngu-thần còn ngại. Nay nhờ có lịnh Tuái-Tuái và lịnh Hoàng-cô dạy quyết, ngu-thần mới dám liều thác mà tâu đều hơn lẽ thiệt.

Chẳng dầu chi Bệ-Hạ, tai biến đã hầu đến cho Bệ-Hạ rồi đó, ngu thần e chẳng tiện mình rồng; vậy cúi xin Bệ-hạ mạt nghi, khá nhậm lời kẻ hạ thần tâu, Bệ-hạ chớ nghi kẻ hạ-thần vì chút lòng tư nào mà gián Bệ-hạ như vậy. Nếu ngu-thần mà tự quyết xin Bệ-hạ nạp gián, là vì kẻ hạ-thần muốn thấy Bệ-hạ xao động cái xiềng sắt mà Bệ-hạ bị buộc ràng trong chơn, làm cho Bệ hạ bấy lâu khôn dời bước ngọ, cầm cung như bị giam cầm; lại cũng vì kẻ hạ thần muốn cứu Bệ-hạ cho khỏi tai, muốn bảo hộ ngai vàng, bảo an dân-thứ, cho khỏi đều hệ biến hầu đến mà thôi chớ »

« Hoàng-Thúc chẳng ước trông cho lời gián nầy thấu tai Hoàng-thái-Hậu đất Donai (1) làm gì, chỉ cầu cho thấu tai Chánh-hậu Rút xi là tay khuấy rối nước nhà từ ấy.

Bởi vì khi nọ, các quan có cầu bà Veoia là phu-nhơn của Thượng-quốc-Công Cyrille, đến ra mắt Chánh-hậu mà tỏ biết sự hệ biến hầu đến; Chánh-hậu đã chẳng nghe thì chớ, lại hầm mà rằng:

« Thiếp vào chầu thánh-giá đã hai mươi hai năm nay, thiếp rõ biết nước Rút-xi và lòng dân Rút-xi mến đức nhà thiếp lắm, trong trào thần ai lại dám phẫn ta? »

(1) Hoàng-thái-Hậu đất Đonai là mẹ của Chánh-Hậu nước Rút-xi.

Bà Victoria nghe dứt liền bái tạ lui ra, nghĩ tiếng hầm của Chánh-Hậu mà giựt mình, rồi đành để rồi

Đông-á triết ngôn

Diễn luận

(Paroles et gestes des hommes illustres de l'Orient)

Thầy Mạnh-tử nói rằng: « *Thời trời chẳng bằng lợi đất, mà lợi đất chẳng bằng lòng người hòa thuận. Thành ngoài bảy dặm, thành trong ba dặm, giặc tới vây đánh mà không hơn được, ấy là thời trời không bằng địa thế lợi hơn, còn xây thành cao đào hào sâu, sắm binh khí cho tốt, chứa lúa gạo cho nhiều, vậy mà không giữ được, phải bỏ mà đi xứ khác, ấy là tại người không đồng lòng mà cố thủ, cho nên phải mất, thì có địa thế cũng không bằng nhơn tâm hòa thuận là hơn.*

Cho nên trong nước chớ cậy rằng đã có bờ cõi ngăn, và có núi sông hiểm trở, chớ cậy rằng binh hay tướng giỏi, khí giới sẵn sàng, phải biết rằng mình có nhơn nghĩa được lòng dân, thì nhiều kẻ giúp, bằng thất nhơn tâm, thì chẳng ai ngó tới, ăn ở thất nhơn tâm dầu bà con cũng bội bạn, mà đắc nhơn tâm, thì cả thiên hạ cũng đều phục tùng, cho nên quân-tử không khi nào ra đánh dẹp, dầu có ra đánh dẹp thì cũng quyết sự hơn mười phần. »

Xưa nước Tề đem binh đánh nước Yên, các nước chư-hầu hiệp lực muốn sang cứu nước Yên. Vua Tuyên-vương nước Tề hỏi thầy Mạnh-tử rằng: Bây giờ các nước chư-hầu rủ nhau đánh nước ta, thì nước ta biết tính mưu kế gì mà chống cự lại! Thầy Mạnh nói! Tôi nghe phần đất nhà Thương có bảy mươi dặm mà thôi, mà vua Thang còn trị nổi cả thiên hạ, tôi chưa nghe phần đất mình ngàn dặm mà sợ ai bao giờ. Là bởi tại cớ gì? Xưa vua Thang khi ra đánh, thì đánh Ấp-Các trước hết, mà thiên hạ đều đẹn lòng, trông vua Thang như đại hạn trông mưa, vua Thang mà ra đánh là trừ khử ông vua tàu bạo, mà an ủi lòng dân, thì thiên hạ đâu chẳng thương mến; vì nếu nước Yên tới hại, mà vua hưng binh ra đánh, thì dân nước Yên đều lấy vua là cứu vớt nó trong cơn nước lửa, sao dám bài nghịch quân nhà vua. Nay nước Tề đã lớn và giàu mạnh, vua lại muốn tham chiếm thêm đất nước Yên, và

— Nếu mầy học hành, tập luyện giỏi thì chắc ngày sau sẽ được làm thầy đội đóng lon kim-uyến tốt quá.

— Dạ, phải. Chừng ấy tôi sẽ đặng hút thuốc hiệu **DOLLAR!**

sớ mà vua vọng động can qua, ấy là vua không muốn làm nhơn chánh, mà muốn ra nhiều hại dân, làm sao chư-hầu không trở lòng bạn nghịch, xin vua kíp ra hiệu lịnh, thác binh giải giáp mà về, chỉ một đều ấy may mà đình chiến được, ấy là hạnh phước nước Tề đó.

TÙNG-LÂM *dịch.*

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune libre)

Trung-ngôn nghịch nhĩ

Tệ nho, thừa dịp được ngày hưu hạ, đọc báo chương L. T. T. V. số 571 có một bài của Trương-hữu Đức tiên-sanh đăng vào nói về sự bốn vị quan-nhơn, đương tại chức, nay bàn nhau muốn từ chức qui điền. Đọc vừa rồi, trong ý tôi nghĩ thầm rằng: Người kim thời mà có người tư tưởng như vậy, chẳng là một người khinh thế ngạo vật lắm chăng. Xảy đâu tiếp một người cố-hữu tôi lâu ngày cách mặt, nay ghé lại thăm, vội vàng mầng rở, chưa kịp chuyện trò, tôi liền trao bài ấy cho vị cố-hữu tôi xem, và cậy người nghị luận, đặng coi người sở kiến dường nào, người khán qua một hồi, thấm ngầm mà nói rằng:

« Như bốn vị nầy đương ăn bổng lộc, mà ngày nay muốn từ chức về vui thú điền viên là vì thấy cuộc đời mà chán đó chi. Ai bái phục mà cho lời bàn ấy là lời đoan chánh chơ theo ý tôi tưởng rằng: Nhơn sanh qui thích chí, ai lại muốn chi lăng lộn vào chốn trần ai, ngặt vì đã trót sanh cái thân Nam-tử giữa đời, dau vinh nhục phải có một phần trách nhậm mới phải cho. Huống nữa chư vị là người ăn chịu với đời, lâu nay dữ quốc đồng hưu thích, lẽ chư vị thấy xã hội ta văn minh còn non nớt, dân loại ta trí nảo còn thơ ngây, thì chư vị đem lòng thương xót, mà dắc dìu nhau cho tới cõi văn minh, bạn bạc cùng nhau nẻo công-an, đường công-ích, một là thương lượng mà xin cùng Chánh phủ hai là diễn-thuyết mà hiểu với dân-đoàn, đặng cho dưới hàng con em mở mang ít nhiều nhờ đó mà hưởng chung quyền lợi, vậy mới là người đại-biểu cho dân; nở nào cùng nhau cam tâm thối thác, giải chức từ quan, lánh chốn phiền-ba, tìm nơi an phận; nghĩ như vậy sao cho phải?

Chư vị phải hiểu rằng: « *Dủ văn minh tắc dủ tư tưởng, dủ tư tưởng tắc dủ cạnh tranh.* » Nghĩa là văn-minh chừng nào thì cạnh tranh chừng nấy. Nếu như đời thượng-cổ như mao ẩm huyết thì có ai tranh cạnh bao giờ, bởi vậy mới cho rằng đời hỗn độn. Chư vị gặp cơ hội nầy, nhiều ít cũng nên ở mà giúp ích cho đời sao đánh lòng tịch xứ nhứt ngung luốn để cho bề dân-sanh xao-xiến, cuộc đoàn thể chi ly; đã vậy lại còn dám lời ấy mà giáo huấn cho tử đệ nữa, vậy chẳng là ngăn trở đường tấn bộ của đoàn hậu tấn lắm chăng? Vả sách có chữ rằng: Sĩ các hữu chí, là kẻ sĩ ai cũng có lập chí riêng; người chí đạo đức, kẻ chí công danh, người chuộng giàu sang, kẻ ưa ẩn dật, nếu ai cũng như Thương-ơn tứ-hạo, thì lấy ai mà giúp nên đế nghiệp cho Bái-công; ai cũng như Tề trạch Nghiêm-lăng, thì lấy ai mà phò vạn trung hưng cho Quang-vỏ. Các vì danh nhơn chí sĩ đời xưa nhiều tay gặp lúc thời gian, còn đam thân ra gánh vát; Huống nữa chư vị gặp đời nay nhà nước chuộng yêu, trên nhờ quyền Bảo hộ, dưới cậy sức đồng-hiệu, nên thừa theo dịp ấy mà mở mang dân trí, và dạy bảo cho lủ bạn sanh, mau mau bước tới Vỏ-đài, ngỏ đặng chen vai mà đứng cùng Liệt-quốc, đặng chia một phần danh dự cho Annam ta. Vậy mới là vẻ vang cho Tổ-quốc; hơn là cui cút trong sơn-lâm riêng mình ra một cỏ. Tôi tưởng chắc là chư vị vì chán đời một ít, mà phần nhiều vì đã dinh dư phú túc rồi, đã có ruộng, vườn, ao, đất sẵn sàng, mượn phải từ chức đặng an nhàn tự thích, nếu sự sản chưa đặng bao nhiêu, e chư vị cũng còn lẩn bẩn chốn quan trường, chưa chắc khỏi vòng danh lợi. Xét lại bổn tâm, chẳng phải là người chí sĩ. »

Tôi xin thuật mấy lời của thân hữu tôi nói đó, để vào báo chương, xin tiên-sanh nhàn lãm.

TÙNG-LÂM

LỜI RAO CẦN KÍP

Hội chánh *Agence économique de l'Indochine* **ở tại** *35 rue Tronchet Paris (8e).*

Muốn hỏi thăm đều chi cứ do nơi đó.

SỔ THÂU

(Résultats des Souscriptions à l'emprunt)

Sổ thâu Quốc-trái

Résultats des souscriptions à l'emprunt de 1918

Ngày 18 novembre 1918, thâu được. . . . 73.998.082.10
Ngày 19 novembre thâu được. 75.630.508.50
Ngày 20 nov. thâu được . 77.455.126.35
Hội Société immobilière de l'Indochine cho vay thêm 170.000 quan

CUỘC ĐẤU GIÁ

Tỉnh Tân an

Ngày 9 Décembre 1918, đúng 9 giờ ban mai

ĐẤU GIÁ mua 1.500 thước đá ong để cán đường làng số 6 trong năm 1919.

Mua ước chừng . . . 4.500 $ 00
Tiền thế chưn tạm. 110.00
Tiền thế chưn nhứt định. . . . . . 675 fr. 00

Hãy đến tại phòng nhứt đình Thượng-thơ Saigon, hoặc tại Tòa-bố Tân-an mà coi tờ giao kèo.

Thuốc điếu hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ

Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc nầy mà thôi.

PHARMACIE SHANGHAI

Trồng răng và thay con mắt theo cách Langsa

CHỦ-NHƠN: TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188. — Cholon

Bổn hiệu có trử bán thuốc Langsa, Ang-lê, Huê-kỳ, Nhựt-bổn và có chế nhiều thuốc rất nên thần hiệu, đều có dùng cái nhãn « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư qui-vị có mua thuốc của tiệm tôi thì phải nhìn cho kỹ, kẻo lầm thứ giả mạo uống vào thêm bịnh. Bổn hiệu cũng có trồng răng, bịch răng vàng theo kiểu thức Langsa rất khéo, chắc chắn chẳng có nơi nào dám bì, bổn hiệu cũng có làm con mắt bằng chai. Như chư qui-vị ở xa chợ nhằm chỗ không có mà muốn dùng thuốc của tôi xin chịu khó viết thơ cho tôi rõ, thì tôi sẵng lòng gởi thuốc lập tức mà gởi *Contre Remboursement*. Tại Saigon số nhà 23 đường Pellerin có bán giùm thuốc của tôi như sau đây:

Ngũ Lâm Bạch Trược Dược Hoàn

(Thuốc đau lâu rất thần hiệu)

Thầm tưởng những bịnh sang độc lây nhau là do nơi việc phòng sự quá độ; sức không đủ mà gắn gượn cuộc phong tình, nhiễm thấp khí nhiệt độc mà sanh bịnh đau lậu, đái gắt, nước đái đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nảy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bổn-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc nầy chọn ròng thuốc tốt, tánh hòa bình không nhiệt, không hàn, bất luận người yếu kẻ mạnh chỉ có bịnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bồi bổ nguyên khí, tiêu tán giống độc. Con trai đau bịnh nầy trong lỗ đái nhức. Dùng đến thuốc nầy hay lắm. Đờn bà có huyết bạch cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ, sanh chốc, khỏi mang bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ căng. Bịnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bịnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhằm các chứng nói trên đây, mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc trị sang độc bực nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá là 0 $ 40 — 12 ve giá là 4 $ 00

(N° 11) FEUILLETON DU 24 NOVEMBRE 1918.

ROMAN

OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê

(Ngoại-Sử)

(tiếp theo)

Kim-Huê nghe dứt, thầm nghĩ: « Bây giờ mới biện phân minh bạch, mắt rưng rưng đượm mạch sầu tình; nghiệp má-đào ai khéo buộc mình, đắt vào cửa lầu-xanh quá nghiệt! Ép mình phải đành không nói quyết, mà mình cũng tỉ như chim túng lồng dễ biết tính sao; cuộc vào sanh ra từ dễ nào, đành cũng ngặt không âu cũng ngặt. Tiếc thay từ ấu giữ một lòng đinh sắt, khư khư gìn cho chắc chữ trinh, vườn hồng đà ngăn chặc chim xanh, chẳng chịu để yến anh lui tới. Lòng những ước trao tơ lựa mối, chẳng phen người thả lá đề thơ, có dè đâu con Tạo phỉnh phờ, trăng già khiến ngăn ngơ trăm mối. Khiến cho chiếc-bá giữa dòng trôi nổi, linh đinh nào biết lối gần xa. Tiếc chi ngày phong gấm xủ là, cũng chẳng trách nước sa huê rụng. May gặp Di nầy đây, mừng, mừng đặng chốn cao tường kín cổng, chẳng lo đều điệp tống chi nghinh, có dè đâu nhằm cửa lầu-xanh, ép đưa rước Trường-Khanh Tống-Ngọc. Bây giờ thiệt lỡ cười lỡ khóc, mắt mũi nào mà học lấy nghề, bằng chẳng thì ra lẽ mình chê, ắt chẳng khỏi giập huê vài liễu. Nếu sợ thác ôm lòng vàng chịu, thì còn chi vinh diệu tổ tông, trăm bia tiếng má-hồng, nước đông-hải rửa không hay sạch. Chi bằng, mượn tiếng ngọt xin thương phận bạc, rộng cho mình ở tác hoa-nô, hầu tay chơn cơm nước cho các cô, cùng sai khiến giặt đồ giặt đạt ».

Xét vậy rồi, Kim-Huê ngó con Sáu Mười-Hai: Chưa mở tiếng mà luông nước mắt, bước lại qui trước mặt con Sáu Mười-Hai, lạy giập đầu xuống đất máu sa: « Cô Sáu ôi, xin thương tôi chút phận đàn bà, vì rủi mới lìa nhà lìa cửa. May vào đặng chốn nầy nương dựa, dầu làm thân trâu ngựa chẳng nài; huống chi đều chặc lỏng ở tay, dầu trăm đắng ngàn cay cũng chịu. Mô dám chẳng vâng lời dạy biểu, chần-chờ cho lỗi điệu tớ thầy, nhưng bởi, xét phận hèn từ ấy những nay, chưa thông đặng nghề hay nghiệp giỏi. E lững-đững mà ra lầm lỗi, sốt lòng người mất mối nhà đi; chi bằng, cô cho tôi giữ phận thị-tì, dầu tóc rối da chì bao quản. Đặng vậy thật ơn dày nghĩa nặng, dầu non mòn biển cạn chẳng quên, kiếp nầy không kết cỏ ngậm vành, kiếp sau nguyện tấc thành chẳng đổi! »

Lóng nghe dứt tam-bành liền nổi, con Sáu Mười-Hai cười cay đắng mà rằng: « Thiệt cô-giáo tệ thì thôi đa! Khéo kiếm đàng tìm lối mà đi; giá cô đành kim ốc trữ chi, dành áp việc thị-tì sao phải. Cô không chịu thì thôi, tôi biết sao! Việc gia-pháp tôi đâu dám cãi, nói tới đây con Sáu Mười-Hai tần-hần, rồi xây lại ngó đoàn kỉ-nữ mà tiếp rằng: Trẻ đâu bay? Trước-côn đâu bay hãy động day, đánh mở hàng cho cô-giáo biết tay, kẻo con nói dông-dài nhiều chuyện ».

Nghe kỉ-nữ dạ rân một tiếng, tức thì roi tre đơm ngọn, sắp vào đánh Kim-Huê như mưa-bấc, dầu cho rằng trăm miệng khôn phân; nghĩ xót thay đạo-lý một nhành, ai khiến gặp cơn mưa gió làm chi, cho đến đổi tan-tành quá ngặt!

Da thịt nát, gan teo ruột thắt, Kim-Huê mới chíp miệng than: « Trời đất ôi, non nước nầy trời đất có hay? Cô Sáu ôi, tôi bây giờ sống thác ở tay, thân đã đến thế nầy chẳng tiếc. Cô không nghĩ có đem mà giết, tôi cũng nguyện trinh liệt trọn đời, thà hồn về chín xuôi ngậm cười, hơn là đem duyên bán cho người khắp chợ ».

Con Sáu giận hét la vở lở: « Chà chà, khen cho con nầy, rõ ràng không kiêng sợ oai nghi. » Ngọn roi tre áp bức từ vi, thảm thay, đá cũng nát huống gì xương thịt! Kim-Huê ngước mắt nhìn mịt-mịt, hồn bay đi đâu rồi, mà xác nằm đây bặt-bặt giấc tiên; gái lầu-xanh mới ra sức xúm khiên, đem nàng để nằm riêng hóc vắng.

Bởi trên tầng thứ ba, có hai cái hang mà đã có hai mạng choán trước rồi, đoàn kỉ-nữ chẳng biết đem Kim-Huê để đâu, túng phải khiên xuống phòng-trù, để trong một căn phòng gần bếp. Phòng này là phòng thường, chẳng phải như hang thầm, nên sớp thị-tì qua lại nghe:

Như có tiếng người rên vang-vẳng, mới lên, ngừa tới cơn thanh vắng xem chơi, thấy Kim-Huê sắc nước hương trời, thảm than tiếc cho người cung nguyệt. Cả một lũ thị-tì thấy Kim-Huê thảy đều thương, nên đưa thì trà nước, đưa thì cháo cơm, săn-sóc Kim-Huê mau mạnh. Có đứa lại sợ đoàn kỉ-nữ hay mà quở đánh chăng, nên căn dặn Kim Huê rằng: « Chị em tôi thương cô mà giúp cô trong cơn hoạn-nạn như vầy đây, cô kín miệng đừng cho ai biết, cô cứ lo dưỡng an mà áp việc thị-tì, nếu cô nằm đây lâu ngày, tôi e cơn sấm-sét bất kỳ, nỗi oan khúc kêu gì cho đặng! » Huê đổ ngọc giọt dài giọt vắn, nàng mới rên than: « Nghiệp má-đào cay đắng dữ a! Nghĩ bấy lâu khôn bước khỏi nhà, bây giờ chịu nước sa bèo dạt. » Nằm than thở khôn ngừng nước mắt, đau đớn lòng như cắt tâm can, tưởng ngươc trôi hoa rụng dã an, có dè đâu, sa địa ngục ở miền dương thế.

Kể từ đây, Kim-Huê nằm cựa không nổi, song phải rắng gượng dậy áp phiên thị-tì cho khỏi mang đòn bọng; vậy mà cũng không khỏi tay, con Sáu Mười-Hai mỗi ngày đánh một lần, dày đọa kể sao cho xiết. Đêm thì cắt phiên nấu việc, ngày thì dọn quét trong ngoài, khi thì coi việc bếp nồi, khi thì giặt đồ giặt đạt.

(Còn nữa)

MỘNG-HUÊ-LÂU

THUỐC LÁ VẤN HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

BƯỚC BẰNG NGOẠI HẠNG và được ấy Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

BƯỚC BẰNG NGOẠI HẠNG và được ấy Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 135 cái bằng Danh-dự.
62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trung bán là: J.Z.-. Paulhac { Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74 / Ở Paris, Rue Beranger, số 21.

Lãnh trung bán tại Đông-dương là ông SOY LANDRY { Số 19 đường Bonnard, Saigon. / Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Hà-nội).

Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt. Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thơ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe
và lại là rành mùi thuốc ngon.

CHƯ' HƯ' BÁ TỔ!

Đâu bởi bình hoạn mà hư mà tổn khác bởi cớ khác mà liệt mà yếu, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gân hoại thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ cân mà trị mới hết bịnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là đã bịnh mà lại ít tốn tiền. Vả lại thiên hạ người ta đã uống lành bình thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bịnh đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tật còn lấy làm thậm ức. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bịnh mê như trở tay, vì nó đã trị được bịnh hàng-huyết-vắng-lai, vàng vàng ủa ủa v. v. cũng là các bịnh liệt nhược thì mấy bình sơ sơ mà trị như thần. Vả lại thuốc nầy đã hồng vỗ tiền mà mau lành bịnh.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẨN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đỏ, các món theo kiểu kim thời.

Bàn tròn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không; mặc gõ liền bốn kiểu.

Bàn dn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không; mặc gõ liền, bốn kiểu, mặt tròn.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cẩn hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu hay đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom.—SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.
1° Sơ khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.
Giá mỗi cuốn . . . 0$85
Tiền gởi 0 04

Thứ rượu nầy hay bổ nguyên khí.
Trừ hàn nhiệt,
Thêm sức cho trai tráng,
Đờn ông và đờn bà.
Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thạnh.
Giúp cho mau có con.
Cách đọn rượu thuốc nầy nó làm cho trở nên một món thuốc nhứt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu nầy là một món khai vị.
Uống nó rất thanh tao, Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KÝ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho chư quí khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet nầy là rượu bổ nguơn khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bổn-hiệu tại Nam-kỳ, Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điếu hiệu nầy **Bạo xanh**, đã to mà lại vấn chặc. — Có dán choàng một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diêu khoái lạc. Hiệu thuốc nầy là một hiệu rất hèn, ma quỉ thấy cũng phải tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
CHỞ VÀO XỨ BÁN
ở đường Kinh-lấp môn bài
số 68, SAIGON

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÁNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hàng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes: **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy,** gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON **Catinat số 36**

Có Bán SÚNG
đủ thứ và đủ kiểu. Bì,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ **NỮ-TRANG.** Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Le Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER
Certifié l'insertion . . . . . .
Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature de M. .....
Saigon, le 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER